

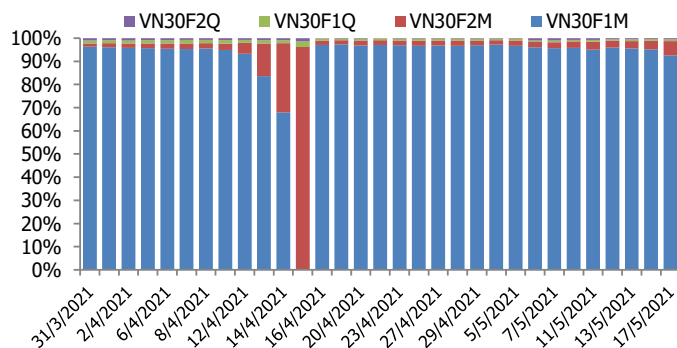
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2105	20/5/2021	3	1367.00	28,685
VN30F2106	17/6/2021	31	1360.40	1,898
VN30F2109	16/9/2021	122	1356.00	256
VN30F2112	16/12/2021	213	1356.00	153

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Áp lực chốt lời trên thị trường đã đẩy cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 7 đến 11,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận mức giảm 8,66 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục suy yếu so với phiên trước, basis của VN30F2105 hiện đang ở mức -4,36 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2106 cũng giảm xuống -10,96 điểm. Thị trường diễn biến khó lường khi xuất hiện các phiên biến động với biên độ rộng. Basis chuyển đổi trạng thái liên tục là biểu hiện của sự do dự và lo ngại đối với xu hướng thị trường trong ngắn hạn.
- Thị trường vẫn trong trạng thái phân kỳ và đi ngang 5 phiên vừa qua, dòng tiền chủ yếu tập trung ở nhóm cổ phiếu ngân hàng và cổ phiếu thép, 2 nhóm cổ phiếu này cũng là chỉ báo của thị trường. Do vậy, khi 1 trong 2 hoặc cả 2 nhóm này suy yếu, thị trường sẽ không còn lực nâng, diễn biến ở phiên hôm nay cho thấy điều đó khi nhóm cổ phiếu ngân hàng chịu áp lực bán và nhóm cổ phiếu thép giảm nhiệt. Tuy vậy, thị trường cũng không vì thế mà xấu đi, với mức giảm nhẹ trong phiên hôm nay vẫn chưa ảnh hưởng đến xu hướng tăng của thị trường trong ngắn và trung hạn. Lúc này, thị trường vẫn đang được hỗ trợ từ nền vĩ mô hết sức tích cực nên cơ hội vượt đỉnh tâm lý vẫn còn nguyên vẹn.
- Bản chất thị trường hiện tại là phân hóa và trạng thái đi lên trong nghi ngờ rất dễ tiếp diễn trong thời gian tới, tức là quá trình tăng sẽ diễn ra một cách từ từ với các phiên tăng giảm đan xen. Do đó, chiến lược giao dịch trong tuần mới là bám theo đà tăng, canh mua với các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn là vùng 1360 -1365 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn có thể xem xét mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự 1374; 1378 và 1394 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược giao dịch theo vùng dao động nhiều khả năng sẽ phù hợp hơn chiến lược giao dịch theo xu hướng, dù xu hướng lớn vẫn là tăng điểm. Vị thế Long có thể mở ra tại vùng hỗ trợ 1362-1365 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn có thể xem xét mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự 1374; 1378 và 1394 điểm.

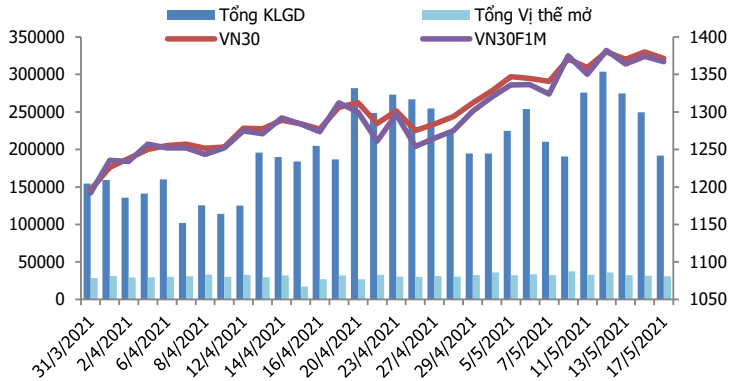
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường đang xuất hiện những nhịp tăng giảm đan xen không phù hợp với chiến lược giữ vị thế qua đêm.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

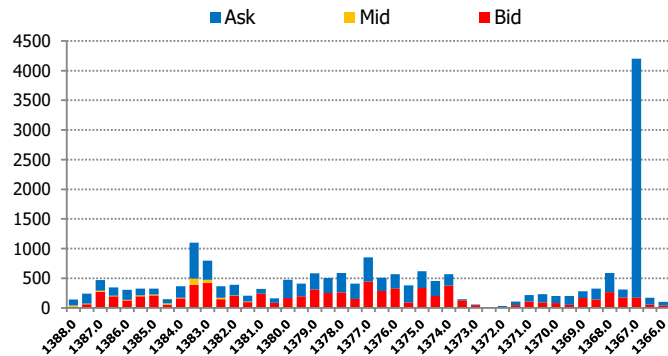
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2105	1367.0	-0.51	189,026	-23.9	28,685	-5.0
VN30F2106	1360.4	-0.64	1,893	117.1	1,898	63.5
VN30F2109	1356.0	-0.52	589	1582.9	256	10.8
VN30F2112	1356.0	-0.86	160	1.9	153	20.5
Tổng			191,668	-23.2	30,992	-2.3

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



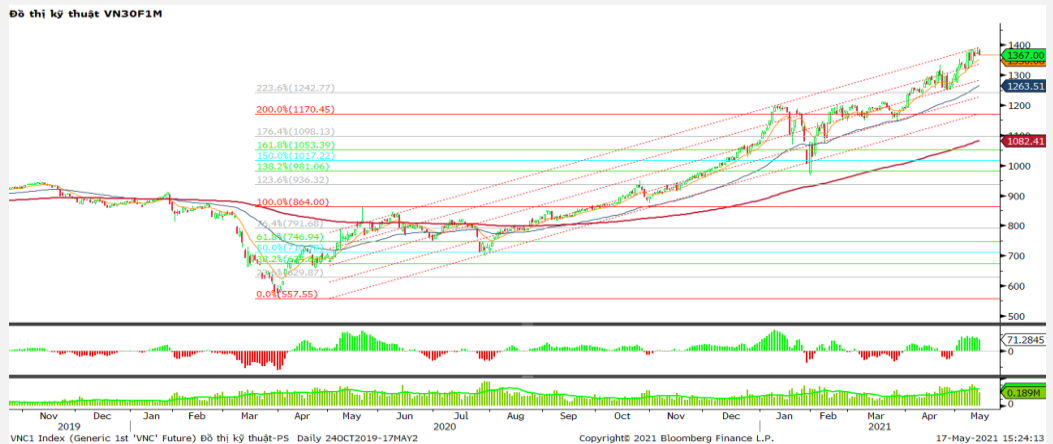
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Áp lực chốt lời trên thị trường đã đẩy cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 7 đến 11,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận mức giảm 8,66 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục suy yếu so với phiên trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 191.668 hợp đồng, giảm 23,2%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 5 với 189.026 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2105 là 1371,51 điểm (cao hơn 4,51 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2106 là 1372,87 điểm (+12,47 điểm), VN30F2109 là 1377,29 điểm (+21,29 điểm) và VN30F2112 là 1381,74 điểm (+25,74 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	1362-2365	1353-1358	1340-1348
Kháng cự	1374-1378	1394-1400	1420-1450

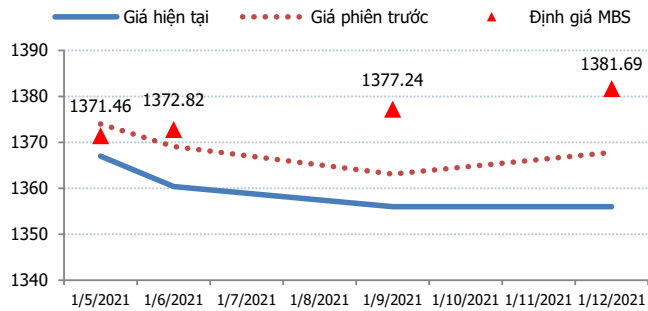
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



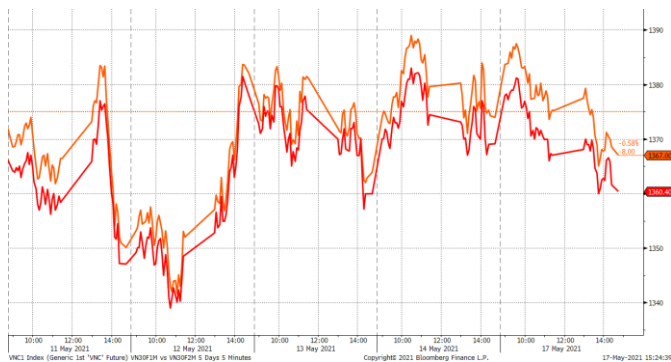
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-6.6	-4.90	-1.7	-4.5
VN30F1Q - VN30F1M	-11	-10.90	-0.1	-11.62
VN30F1Q - VN30F2M	-4.4	-6.00	1.6	-7.12
VN30F2Q - VN30F1M	-11	-6.20	-4.8	-12.3
VN30F2Q - VN30F2M	-4.4	-1.30	-3.1	-7.8
VN30F2Q - VN30F1Q	0	4.70	-4.7	-0.68

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



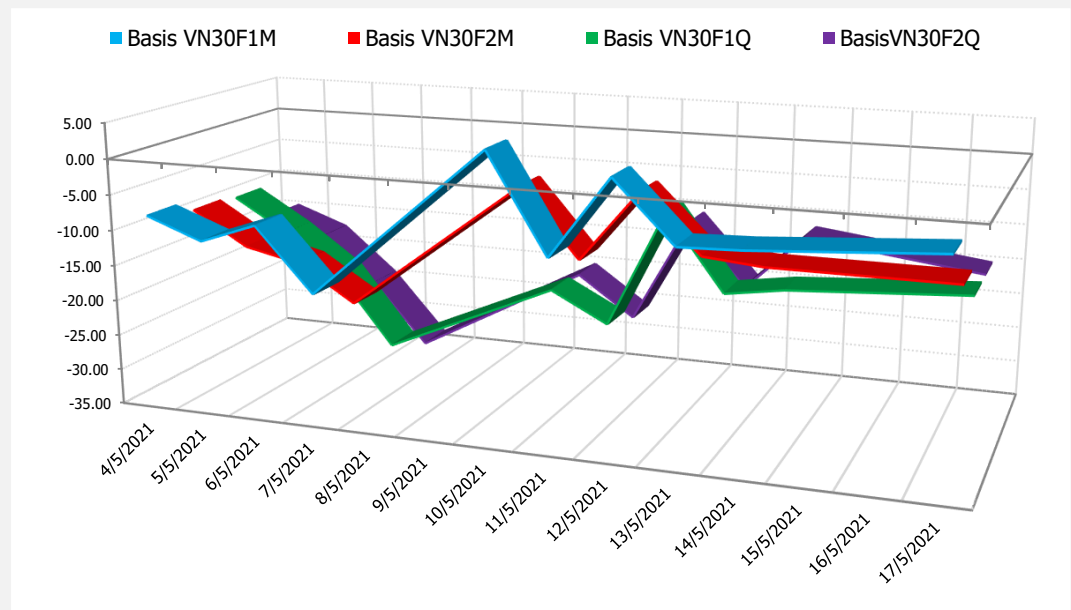
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Áp lực chốt lời trên thị trường đã đẩy cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 7 đến 11,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận mức giảm 8,66 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục suy yếu so với phiên trước, basis của VN30F2105 hiện đang ở mức -4,36 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2106 cũng giảm xuống -10,96 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -11 điểm đến +0 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2106-VN30F2105) giảm nhẹ xuống -6,6 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

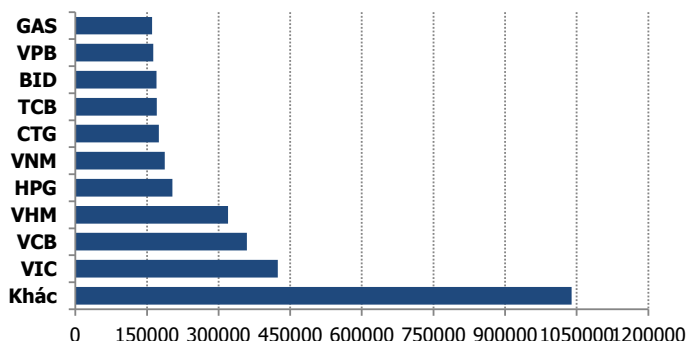
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



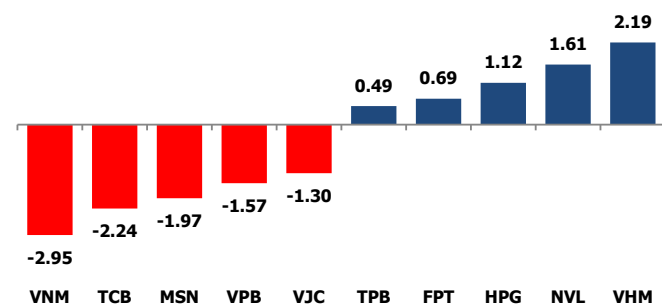
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1258.7	1371.36
Thay đổi	-7.66	-8.66
%Chg	-0.60	-0.63
YTD	14.03	28.07
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,716.28	3,356.25
P/E	17.13	15.36
P/B	2.54	2.89

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



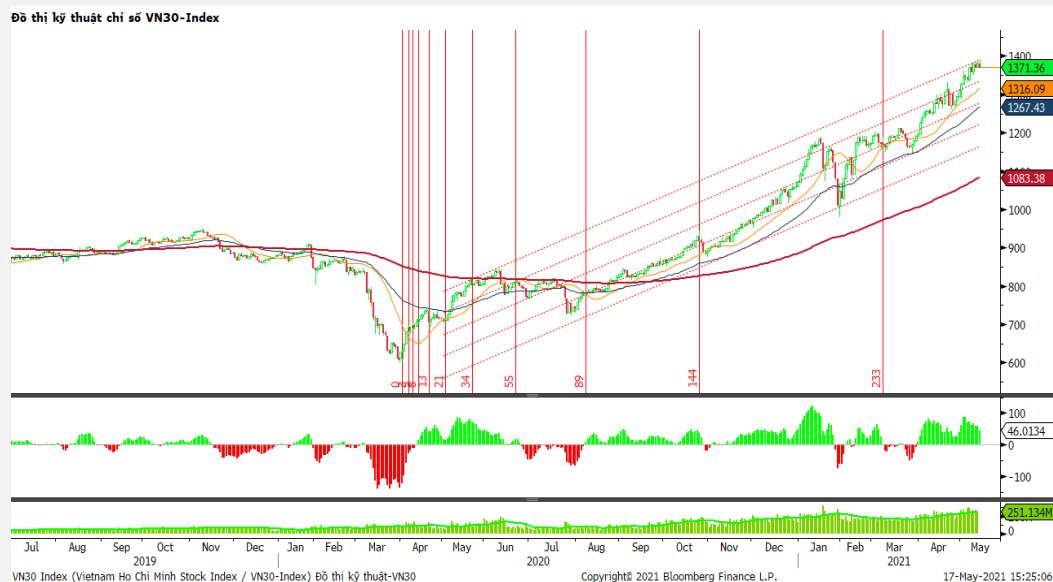
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sắc đỏ chiếm ưu thế ở rổ VN30 với 22 mã giảm và 8 mã tăng giá. MSN, VJC và SBT là những mã đứng đầu bên giảm khi có cùng sắc đỏ hơn 3%. VNM, PDR, BVH và KDH là những mã sụt hơn 2%. Ở chiều ngược lại, VHM tiếp tục dẫn đầu nhóm này khi vẫn duy trì đà tăng hơn 3%, NVL và TPB tăng hơn 2%, TCH và FPT xanh trên 1%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 8,66 điểm (0,63%) xuống 1371,36 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 271,89 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 13.163 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ tiếp tục bán ròng trên toàn thị trường với tổng giá trị hơn 1070 tỷ đồng. Lực bán tập trung vào các Bluechips như VPB (-242,60 tỷ đồng), VIC (-147,73 tỷ đồng), VNM (-145,90 tỷ đồng), HPG (-125,51 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,258.70	(0.60)	17.13	14.03
Dow Jones	34,327.79	(0.16)	26.32	12.16
S&P500	4,163.29	(0.25)	29.91	10.84
Nikkei 225	27,824.83	(0.92)	19.59	1.39
Shanghai	3,517.62	0.78	15.87	1.28
DAX	15,396.62	(0.13)	33.16	12.23
Vàng	1,868.87	0.11		(1.55)
Dầu WTI	66.33	0.09		36.71

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 17/05/2021			
Trung Quốc- Sản lượng CN	14.10%	9.80%	9.80%
Nhật- GDP	2.80%	-1.20%	
Thứ Ba - 18/05/2021			
Mỹ- Giấy phép xây dựng	1.759M	1.770M	
Thứ Tư - 19/05/2021			
EU-CPI tháng 4	1.60%	1.60%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.427M		
Thứ Năm - 20/05/2021			
Trung Quốc- Lãi suất	3.85%	3.85%	
Thứ Sáu - 21/05/2021			
Mỹ- Doanh số bán nhà	6.01M	6.09M	
Thứ Hai - 24/05/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Đà lao dốc liên tục của nhóm cổ phiếu công nghệ đã khiến Phố Wall giảm điểm vào ngày thứ Hai (17/5). Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 54,34 điểm (tương đương 0,2%) xuống 34.327,79 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 0,3% xuống 4.163,29 điểm khi lĩnh vực công nghệ giảm 0,7%. Chỉ số Nasdaq Composite giảm 0,4% còn 13.379,05 điểm.
- Giá dầu tăng hơn 1% vào ngày thứ Hai (17/5), được thúc đẩy bởi việc nền kinh tế châu Âu tái mở cửa và nhu cầu tại Mỹ gia tăng. Đóng cửa, hợp đồng dầu Brent tăng 75 xu (tương đương 1,1%) lên 69,46 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI tăng 90 xu (tương đương 1,4%) lên 66,27 USD/thùng.
- 79 mặt hàng nhập khẩu từ Mỹ, bao gồm quặng đất hiếm, quặng vàng, quặng bạc và quặng tuyền, sẽ được gia hạn miễn thuế đến ngày 25/12, Bộ Tài chính Trung Quốc hôm nay cho biết. Lệnh miễn thuế hiện tại hết hạn vào ngày 18/5.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VNM, TCB và MSN là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều điểm. Trong đó, VNM lấy đi 2,95 điểm của chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.09	61,900	-0.16	2.46%	1962.829	1.12	11.21	3.08
TCB	Banks	9.75	47,850	1.35	1.66%	676.126	-2.24	11.94	2.17
VPB	Banks	9.39	65,800	2.30	4.39%	2895.894	-1.57	14.40	2.92
VNM	Food Products	8.15	87,200	-1.10	1.90%	395.617	-2.95	19.12	5.97
VIC	Real Estate Management & Development	6.79	124,000	-0.95	3.08%	327.186	-0.98	57.63	5.26
MBB	Banks	4.94	32,900	0.15	1.67%	717.422	-0.21	9.14	1.80
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.81	85,700	0.95	2.50%	158.306	0.69	17.97	4.00
NVL	Real Estate Management & Development	4.60	137,600	0.07	1.73%	262.287	1.61	32.03	4.56
VHM	Real Estate Management & Development	4.47	100,800	0.21	1.65%	291.717	2.19	12.34	3.51
STB	Banks	3.98	25,950	0.38	2.68%	867.912	-0.95	17.65	1.60
MWG	Specialty Retail	3.91	141,500	4.95	5.97%	389.932	-0.38	84.39	7.85
MSN	Food Products	3.83	104,200	1.79	2.35%	116.342	-1.97	15.74	3.92
VCB	Banks	3.50	96,000	0.10	1.76%	136.492	-0.45	16.97	3.56
CTG	Banks	3.11	46,750	1.08	1.71%	802.788	-0.23	9.86	1.92
HDB	Banks	3.11	31,150	2.97	3.28%	234.715	-0.07	10.10	2.02
VJC	Airlines	2.76	114,000	0.77	1.71%	77.406	-1.30	52.26	4.22
TPB	Banks	1.80	32,600	1.43	2.22%	232.073	0.49	8.38	1.84
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.53	94,000	-0.11	2.03%	28.947	-0.05	18.94	3.72
VRE	Real Estate Management & Development	1.51	30,700	-0.81	1.79%	145.661	0.03	26.08	2.32
SSI	Capital Markets	1.23	35,450	1.27	2.12%	196.33	0.07	26.67	6.58
PDR	Real Estate Management & Development	1.22	70,200	0.71	2.43%	463.048	-0.43	12.72	2.00
KDH	Real Estate Management & Development	1.09	36,500	1.50	3.68%	184.166	-0.31	17.40	2.50
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.78	54,000	1.48	1.67%	129.645	-0.16	18.80	2.91
GAS	Gas Utilities	0.71	82,500	-1.75	2.51%	69.647	-0.19	21.32	3.19
REE	Industrial Conglomerates	0.69	55,200	1.82	3.85%	34.956	-0.14	9.70	1.46
BID	Banks	0.60	41,800	-0.59	1.65%	116.279	-0.11	20.68	2.16
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.51	12,150	0.41	2.87%	162.974	-0.06	11.81	0.99
TCH	Machinery	0.42	22,900	2.27	2.27%	106.093	0.10	8.79	1.55
SBT	Food Products	0.38	19,600	-2.65	3.47%	64.381	-0.16	17.86	1.57
BVH	Beverages	0.36	54,600	0.36	1.81%	53.016	-0.11	21.90	2.02

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn